

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 29/2025/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật
ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc
hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính
phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành
phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc
tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ
quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật; Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung
một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy
phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5
năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật
Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo
Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;*

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BLĐTĐ ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Bộ

trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành;

Căn cứ Thông tư số 37/2021/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 1820/TTr-SYT ngày 26 tháng 02 năm 2025; của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1377/TTr-SNV ngày 27 tháng 02 năm 2025; ý kiến của thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định

Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 03 năm 2025.
2. Quyết định này thay thế Quyết định số 29/2022/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Ngọc Hải

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025
của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về vị trí chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với công chức, viên chức, người lao động đang công tác tại Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế; các cá nhân và tổ chức có liên quan đến Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế.

Điều 2. Vị trí chức năng

1. Sở Y tế là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân Thành phố quản lý nhà nước về y tế, bao gồm các lĩnh vực: Y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh; phục hồi chức năng; giám định y khoa, pháp y; y, dược cổ truyền; sức khỏe sinh sản; trang thiết bị y tế; dược; mỹ phẩm; bảo hiểm y tế; dân số; bảo trợ xã hội; trẻ em; phòng, chống tệ nạn xã hội; Quản lý sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em theo quy định; các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của Sở và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và theo quy định của pháp luật.

2. Sở Y tế có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chấp hành sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân Thành phố, đồng thời chấp hành sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Y tế.

3. Tên giao dịch đối ngoại của Sở Y tế là DEPARTMENT OF HEALTH OF HO CHI MINH CITY (viết tắt là DOH HCMC).

4. Trụ sở làm việc của Sở Y tế được đặt tại số 59 - 59B đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028 39 309431, 028 39 309931, 028 39 309912

Fax: 39307035, Email: syt@tphcm.gov.vn

Website: www.medinet.gov.vn

Chương II **NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

Điều 3. Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân Thành phố

1. Dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố liên quan đến các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế và các văn bản khác theo phân công của Ủy ban nhân dân Thành phố;

2. Dự thảo kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực; chương trình, đề án, dự án, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về ngành, lĩnh vực trên địa bàn Thành phố trong phạm vi quản lý của Sở Y tế;

3. Dự thảo quyết định việc phân cấp, ủy quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực cho Sở Y tế, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận, huyện và cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật;

4. Dự thảo quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của chi cục và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế;

5. Dự thảo quyết định thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố và theo phân cấp của cơ quan nhà nước cấp trên.

Điều 4. Tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố

Dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố theo phân công về công tác y tế, bảo trợ xã hội; trẻ em; phòng, chống tệ nạn xã hội trên địa bàn Thành phố.

Điều 5. Về công tác thi hành pháp luật

1. Tham mưu và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án và các văn bản khác sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực theo nhiệm vụ quản lý nhà nước của Sở Y tế;

2. Tiếp nhận hồ sơ và thực hiện việc xác nhận nội dung quảng cáo đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Y tế theo quy định của pháp luật, sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Y tế.

Điều 6. Về y tế dự phòng

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, đánh giá việc thực hiện quy định chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phòng, chống các bệnh truyền nhiễm và HIV/AIDS, bệnh không lây nhiễm, bệnh nghề nghiệp, tai nạn thương tích; xác định tình trạng nghiện ma túy, dự phòng và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện, các chất ma túy khác; sức khoẻ môi trường, biến đổi khí hậu, sức khoẻ trường học, vệ sinh và sức khoẻ lao động; dinh dưỡng cộng đồng; kiểm dịch y tế biên giới; quản lý chất thải trong khuôn viên cơ sở y tế; quản lý hoá chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Chỉ đạo, tổ chức giám sát bệnh truyền nhiễm và HIV/AIDS, bệnh không lây nhiễm, bệnh chưa rõ nguyên nhân, các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe, các vấn đề y tế công cộng khác; phát hiện sớm và xử lý các bệnh truyền nhiễm gây dịch; thực hiện thông báo tình hình dịch theo quy định của pháp luật; tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố dịch và công bố hết dịch theo quy định của pháp luật;

3. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện hoạt động tiêm chủng vắc xin và sử dụng sinh phẩm y tế cho các đối tượng theo quy định của pháp luật; tổ chức tiếp nhận hồ sơ, thực hiện đăng tải thông tin về cơ sở đã công bố đủ điều kiện tiêm chủng trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế theo quy định của pháp luật;

4. Tiếp nhận bản tự công bố đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học của các cơ sở xét nghiệm; đăng tải danh sách các cơ sở đã tự công bố đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I và cấp II trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế theo quy định của pháp luật;

5. Cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính và đình chỉ hoạt động xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính theo quy định của pháp luật;

6. Công bố, công bố lại cơ sở đủ điều kiện, đình chỉ, hủy bỏ hồ sơ công bố cơ sở đủ điều kiện hoạt động điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định của pháp luật;

7. Đầu mối về công tác phòng chống tác hại của thuốc lá, phòng chống tác hại của rượu, bia trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

8. Thường trực Ban Chỉ đạo phòng chống dịch; thường trực Ban Chỉ đạo phòng chống HIV/AIDS Thành phố;

9. Quản lý, hướng dẫn và tổ chức thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động tại cơ sở lao động; đánh giá, kiểm soát, quản lý các yếu tố có hại sức khỏe tại nơi làm việc; xây dựng cơ sở dữ liệu về hoạt động quan trắc môi trường lao động, công bố tổ chức quan trắc môi trường lao động đủ điều kiện hoạt động và tổ chức quan trắc môi trường bị đình chỉ hoạt động theo quy định của pháp luật; tham mưu với Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt và kiểm tra, giám sát thực hiện theo quy định;

10. Hướng dẫn theo thẩm quyền công tác quản lý vệ sinh lao động, khám sức khỏe người lao động, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp, quản lý sức khỏe người lao động tại nơi làm việc; quản lý về công tác huấn luyện cấp chứng chỉ chứng nhận chuyên môn về y tế lao động, huấn luyện sơ cứu, cấp cứu tại nơi làm việc theo quy định của pháp luật;

11. Chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định chuyên môn, các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lĩnh vực y tế dự phòng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 7. Về khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật,

quy định chuyên môn kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, giám định y khoa, giám định pháp y theo phân cấp quản lý và theo phân tuyến kỹ thuật;

2. Cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật;

3. Thẩm định, phê duyệt danh mục kỹ thuật được thực hiện tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh do Sở Y tế quản lý theo phân cấp và quy định của pháp luật;

4. Cho phép các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý áp dụng các kỹ thuật mới, phương pháp mới theo quy định của pháp luật;

5. Chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định chuyên môn kỹ thuật, các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, giám định y khoa, giám định pháp y trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 8. Về y dược cổ truyền

1. Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện kế thừa, phát huy và kết hợp y dược cổ truyền trong phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng;

2. Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy định chuyên môn kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng bằng y dược cổ truyền trên địa bàn Thành phố theo phân cấp;

3. Cấp, cấp lại, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền và cấp, cấp lại, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền theo quy định của pháp luật;

4. Cấp, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền hoặc phương pháp chữa bệnh gia truyền trên địa bàn quản lý;

5. Phối hợp với các đơn vị có liên quan trong hướng dẫn khai thác, nuôi trồng, chế biến và phát triển dược liệu theo quy định;

6. Đầu mối hướng dẫn triển khai thực hiện và kiểm tra đánh giá việc thực hiện

các quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh, chế biến và chất lượng của dược liệu, thuốc cổ truyền tại địa phương theo thẩm quyền được phân cấp.

Điều 9. Về dược và mỹ phẩm

1. Hướng dẫn triển khai và giám sát chất lượng thuốc, nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm trên địa bàn Thành phố. Chỉ đạo, theo dõi việc thu hồi thuốc, nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm theo quy định của pháp luật;

2. Cấp, đình chỉ, thu hồi chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề dược; cấp, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược đối với cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc và các cơ sở bán lẻ thuốc theo phân cấp và theo quy định của pháp luật;

3. Tiếp nhận hồ sơ, giải quyết đơn hàng mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất và mua nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc của cơ sở bán buôn, bán lẻ thuốc có đặt địa điểm kinh doanh trên địa bàn Thành phố, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân, cơ sở nghiên cứu, kiểm nghiệm, cơ sở đào tạo chuyên ngành y, dược, cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, cơ sở có hoạt động dược không vì mục đích thương mại khác đóng trên địa bàn Thành phố; chỉ định cơ sở bán buôn hoặc cơ sở bán lẻ thuốc thực hiện việc kinh doanh hoặc khoa dược của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhượng lại thuốc phải kiểm soát đặc biệt để bảo đảm đủ thuốc cho người bệnh trong trường hợp trên địa bàn không có cơ sở kinh doanh thuốc phải kiểm soát đặc biệt theo quy định của pháp luật;

4. Cấp, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm đối với cơ sở sản xuất mỹ phẩm trên địa bàn quản lý; cấp, thu hồi số công bố mỹ phẩm theo quy định của pháp luật;

5. Thực hiện quản lý giá thuốc, đấu thầu thuốc theo quy định của pháp luật;

6. Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện hoạt động dược lâm sàng bảo đảm an toàn, hiệu quả và các nhiệm vụ khác theo thẩm quyền;

7. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về dược, mỹ phẩm trên địa bàn quản lý.

Điều 10. Về trang thiết bị và công trình y tế

1. Hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý trang thiết bị y tế và công trình y tế trên địa bàn Thành phố;

2. Tiếp nhận hồ sơ, đăng tải công khai thông tin và hồ sơ công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế, hồ sơ công bố cơ sở đủ điều kiện mua, bán trang thiết bị y tế; số công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A, B và hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng; danh sách các trang thiết bị y tế đã bị thu hồi số lưu hành trên địa bàn Thành phố trên cổng thông tin điện tử về quản lý trang thiết bị y tế;

3. Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực trang thiết bị y tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 11. Về dân số và sức khỏe sinh sản

1. Tổ chức thực hiện hệ thống chỉ tiêu, chỉ báo thuộc lĩnh vực dân số và kế hoạch hoá gia đình; chỉ đạo, hướng dẫn các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy trình chuyên môn, nghiệp vụ về các dịch vụ dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình;

2. Thực hiện công tác quản lý nhà nước về quy mô, cơ cấu, chất lượng dân số trên địa bàn. Tham mưu các giải pháp nhằm điều chỉnh quy mô dân số phù hợp, kiểm soát tỷ số giới tính khi sinh, nâng cao chất lượng dân số và thích ứng với già hóa dân số;

3. Chủ trì công tác phối hợp liên ngành trong lĩnh vực dân số, đặc biệt trong công tác truyền thông. Lồng ghép nội dung dân số trong các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

4. Tổ chức thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện chính sách, chương trình, đề án, dự án, mô hình liên quan đến lĩnh vực dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hoá gia đình;

5. Quyết định cho phép thực hiện kỹ thuật xác định lại giới tính, thực hiện kỹ thuật hỗ trợ sinh sản theo quy định của pháp luật;

6. Thường trực Ban Chỉ đạo công tác dân số và phát triển Thành phố.

Điều 12. Về bảo hiểm y tế

1. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế trên địa bàn Thành phố theo thẩm quyền;

2. Chủ trì, phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội Thành phố Hồ Chí Minh trong kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế trên địa bàn Thành phố.

Điều 13. Về đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực y tế

1. Xây dựng chế độ khuyến khích phát triển nguồn nhân lực y tế - dân số trên địa bàn Thành phố và ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý;
2. Tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực y tế - dân số và các chế độ, chính sách phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;
3. Quản lý cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, đội ngũ giảng viên và quản lý các chương trình, tài liệu bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo thẩm quyền;
4. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo thẩm quyền.

Điều 14. Về truyền thông, cung cấp thông tin y tế

1. Thực hiện truyền thông vận động tạo sự đồng thuận của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị xã hội và huy động sự ủng hộ, chủ động tham gia của người dân về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;
2. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe cho người dân; công tác giáo dục y đức, y nghiệp và phong trào thi đua yêu nước, học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho cán bộ, nhân viên y tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;
3. Đầu mối cung cấp thông tin về y tế; quản lý thông tin y tế, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xử lý khủng hoảng truyền thông về y tế tại Thành phố; thực hiện quy chế phát ngôn, cung cấp thông tin y tế theo quy định.

Điều 15. Quản lý nhà nước về lĩnh vực bảo trợ xã hội

1. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chế độ, chính sách trợ giúp xã hội; chế độ, chính sách và pháp luật đối với người cao tuổi, người khuyết tật và các đối tượng bảo trợ xã hội khác;
2. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, dự án về công tác xã hội, người cao tuổi, người khuyết tật, trợ giúp đối tượng bảo trợ xã hội và các chương trình, đề án trong lĩnh vực bảo trợ xã hội;
3. Tổ chức xây dựng mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội, tổ chức cung cấp các dịch

vụ công tác xã hội; hướng dẫn tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội vào các cơ sở trợ giúp xã hội và từ cơ sở trợ giúp xã hội về gia đình;

4. Cấp, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký thành lập và giải thể cơ sở dưỡng lão công lập và ngoài công lập hoạt động trên phạm vi liên tỉnh hoặc liên huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố, có trụ sở chính đặt trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

5. Tổng hợp, thống kê số liệu về đối tượng bảo trợ xã hội, người cao tuổi, người khuyết tật, người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí, các đối tượng bảo trợ xã hội khác.

Điều 16. Quản lý nhà nước về lĩnh vực trẻ em

1. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, chương trình, kế hoạch, mô hình, dự án về: bảo vệ trẻ em; sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; xây dựng xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em; Thắt hành động vì trẻ em;

2. Điều phối thực hiện quyền trẻ em phù hợp với đặc điểm, điều kiện của địa phương; đề xuất việc bố trí, vận động nguồn lực bảo đảm thực hiện quyền của trẻ em và bảo vệ trẻ em tại địa phương; tổ chức, quản lý hoạt động của cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em theo thẩm quyền; hỗ trợ, can thiệp đối với trường hợp trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt;

3. Theo dõi, đánh giá việc thực hiện các quyền trẻ em theo quy định của pháp luật; đề xuất việc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em khi địa phương xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng báo cáo hằng năm hoặc đột xuất về việc thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em của địa phương.

Điều 17. Quản lý nhà nước về lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội:

1. Thực hiện nhiệm vụ thường trực về phòng, ngừa tệ nạn mại dâm, hỗ trợ giảm tác hại, hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm;

2. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về chính sách, giải pháp phòng, ngừa tệ nạn mại dâm; hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về hòa nhập cộng đồng theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố;

3. Hướng dẫn tổ chức và hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân theo quy định của

pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố;

4. Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về phòng, ngừa tệ nạn mại dâm.

Điều 18. Các công tác khác

1. Giúp Ủy ban nhân dân Thành phố quản lý nhà nước về y tế đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội, hiệp hội và tổ chức phi chính phủ tham gia hoạt động trong lĩnh vực y tế, bảo trợ xã hội; trẻ em; phòng, chống tệ nạn xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật;

2. Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính trong lĩnh vực y tế, bảo trợ xã hội; trẻ em; phòng, chống tệ nạn xã hội theo mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của chương trình cải cách hành chính nhà nước của Ủy ban nhân dân Thành phố;

3. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực y tế, bảo trợ xã hội; trẻ em; phòng, chống tệ nạn xã hội theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố;

4. Giúp Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về y tế, bảo trợ xã hội; trẻ em; phòng, chống tệ nạn xã hội chịu trách nhiệm hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế đối với Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận, huyện; Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố và chức danh chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn;

5. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng thành tựu khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo; xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý, lưu trữ hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực y tế; bảo trợ xã hội; trẻ em; phòng, chống tệ nạn xã hội;

6. Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý theo thẩm quyền các vi phạm pháp luật trong lĩnh vực y tế; bảo trợ xã hội; trẻ em; phòng, chống tệ nạn xã hội và trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố;

7. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức thuộc Sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế; quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở

theo hướng dẫn của Bộ Y tế và phân cấp của Ủy ban nhân dân Thành phố;

8. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá chất lượng đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật và theo sự phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố;

9. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật; quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trong và ngoài công lập thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách;

10. Quản lý tài chính, tài sản và tổ chức thực hiện ngân sách được giao theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố;

11. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Ủy ban nhân dân Thành phố và Bộ Y tế;

12. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao và theo quy định của pháp luật.

Chương III

CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ VÀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC

Điều 19. Cơ cấu tổ chức bộ máy

1. Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Y tế

a) Sở Y tế có Giám đốc và các Phó Giám đốc theo quy định.

b) Giám đốc Sở Y tế là Ủy viên Ủy ban nhân dân Thành phố do Hội đồng nhân dân Thành phố bầu, là người đứng đầu Sở Y tế do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban nhân dân Thành phố theo

Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân Thành phố và Quyết định phân công công tác đối với thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Y tế không kiêm nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc sở, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

c) Phó Giám đốc Sở Y tế do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế, giúp Giám đốc Sở Y tế thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Sở Y tế phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở Y tế vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở Y tế được Giám đốc Sở Y tế ủy nhiệm thay Giám đốc Sở Y tế điều hành các hoạt động của Sở Y tế.

d) Việc bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Y tế do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở Y tế

- a) Văn phòng;
- b) Thanh tra;
- c) Phòng Tổ chức cán bộ;
- d) Phòng Nghiệp vụ Y;
- đ) Phòng Nghiệp vụ Dược;
- e) Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- g) Phòng Quản lý dịch vụ y tế;
- h) Phòng Công nghệ thông tin;
- i) Phòng Bảo vệ, chăm sóc trẻ em và Bảo trợ xã hội.

3. Chi cục và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế

- a) Chi cục Dân số.

Chi cục Dân số có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng và cơ cấu tổ chức của Chi cục được thực hiện theo quy định của pháp luật bảo đảm phù hợp yêu cầu quản lý của ngành y tế.

- b) Chi cục Phòng, chống tệ nạn xã hội.

Chi cục Phòng, chống tệ nạn xã hội có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản

riêng và cơ cấu tổ chức của Chi cục được thực hiện theo quy định của pháp luật bảo đảm phù hợp yêu cầu quản lý của ngành y tế.

c) Sở Y tế có các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc. Số lượng và tên các đơn vị sự nghiệp công lập được quy định cụ thể tại Phụ lục đính kèm.

d) Việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

đ) Việc xếp hạng, xếp lại hạng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành. Tất cả các đơn vị đã xếp hạng và chưa xếp hạng, đều thực hiện xem xét để xếp hạng, xếp hạng lại theo quy định. Sau 5 năm (đủ 60 tháng), kể từ ngày có quyết định xếp hạng, cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xếp hạng có trách nhiệm xem xét, xếp lại hạng đơn vị sự nghiệp công lập.

4. Phân cấp thẩm quyền Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế

a) Giám đốc Sở Y tế quyết định Quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố theo Quyết định ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

b) Trường hợp có quy định khác về thẩm quyền quyết định Quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế thì thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

5. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y tế

a) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y tế do Giám đốc Sở Y tế bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y tế chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế, trước pháp luật về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị được giao phụ trách.

c) Cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y tế là người giúp người đứng đầu phụ trách, theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác, chịu

trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế, trước người đứng đầu và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi người đứng đầu vắng mặt, người đứng đầu ủy nhiệm cho một cấp phó điều hành các hoạt động của cơ quan, đơn vị.

Số lượng cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Y tế được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

d) Việc bổ nhiệm lại, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho thôi giữ chức vụ, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y tế do Giám đốc Sở Y tế quyết định hoặc theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

Điều 20. Biên chế và số lượng người làm việc

1. Biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y tế do Giám đốc Sở Y tế quyết định trong tổng biên chế công chức và tổng số lượng người làm việc trực thuộc Sở Y tế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Việc tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương, chuyển ngạch, bổ nhiệm ngạch, thay đổi chức danh nghề nghiệp, điều động, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y tế do Giám đốc Sở Y tế quyết định theo phân cấp hoặc trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

3. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Sở Y tế phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

Chương IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 21. Chế độ làm việc

1. Sở Y tế làm việc theo chế độ thủ trưởng và theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân Thành phố, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ.

2. Căn cứ các quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Y tế ban hành Quy chế làm việc của Sở Y tế và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện quy định đó.

3. Giám đốc Sở Y tế chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và trước pháp luật trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực y tế; bảo trợ xã hội; trẻ em; phòng, chống tệ nạn xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và các công việc được Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phân công hoặc ủy quyền, không chuyển công việc thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của sở lên Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố. Đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền hoặc đúng thẩm quyền nhưng không đủ khả năng và điều kiện để giải quyết thì Giám đốc Sở Y tế phải chủ động làm việc với Giám đốc sở có liên quan để hoàn chỉnh hồ sơ trình Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chịu trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng, gây thiệt hại trong tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế.

4. Giám đốc Sở Y tế có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ trưởng Bộ Y tế về tổ chức, hoạt động của cơ quan mình; báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố khi có yêu cầu; trả lời kiến nghị của cử tri, chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố về những vấn đề trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý; phối hợp với các Giám đốc sở khác, người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ của Sở Y tế.

Điều 22. Môi quan hệ công tác

1. Đối với Bộ Y tế

a) Sở Y tế chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ và báo cáo kết quả thực hiện cho Bộ Y tế. Tham dự đầy đủ các cuộc họp và tập huấn nghiệp vụ do Bộ Y tế và các cơ quan thuộc Bộ Y tế triệu tập.

b) Khi chỉ đạo và hướng dẫn của Bộ Y tế chưa phù hợp với tình hình thực tiễn của Thành phố hoặc chưa thống nhất với chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Y tế phải kịp thời báo cáo và đề xuất để Ủy ban nhân dân Thành phố làm việc với Bộ Y tế hoặc trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định.

c) Các kiến nghị của Sở Y tế với Bộ Y tế có liên quan đến chủ trương, chính

sách lớn của Thành phố, Giám đốc Sở Y tế phải xin ý kiến Ủy ban nhân dân Thành phố trước khi báo cáo.

2. Đối với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố

a) Sở Y tế có trách nhiệm báo cáo, thông tin và cung cấp tài liệu phục vụ cho hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân thành phố; trả lời các chất vấn, kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố về những vấn đề thuộc phạm vi quản lý của ngành.

b) Sở Y tế chịu sự chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc sở có trách nhiệm báo cáo định kỳ và đột xuất cho Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về tình hình và kết quả tổ chức hoạt động của ngành, dự các cuộc họp do Ủy ban nhân dân Thành phố triệu tập, tổ chức và kiểm tra việc thực hiện các quyết định và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố đối với các lĩnh vực sở được phân công phụ trách.

c) Giám đốc Sở Y tế báo cáo, xin ý kiến của Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố để giải quyết những vấn đề vượt quá thẩm quyền của Sở. Đối với những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của sở mà Sở Y tế và các sở, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận, huyện còn ý kiến khác nhau, Giám đốc Sở Y tế phải báo cáo đầy đủ các ý kiến đóng góp cùng với kiến nghị của Sở để Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

3. Đối với các Ban của Thành ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức đoàn thể thành phố

a) Sở Y tế chủ động liên hệ công tác với các Ban của Thành ủy tiếp nhận chỉ đạo của Thành ủy và ý kiến của các Ban về những vấn đề có liên quan đến công tác cán bộ, nội dung định hướng hoạt động của Sở.

b) Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Sở Y tế chủ động tham khảo ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các đoàn thể thành phố trong việc giải quyết các vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của sở nhằm phối hợp thực hiện những chủ trương, chính sách của Thành ủy và Ủy ban nhân dân Thành phố.

c) Đối với vấn đề lớn, có liên quan đến đoàn thể nào thì Giám đốc Sở Y tế mời làm việc hoặc hỏi ý kiến (bằng văn bản) lãnh đạo của đoàn thể đó trước khi trình

Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố.

4. Đối với các sở, ngành thành phố

a) Sở Y tế quan hệ với các sở, ngành Thành phố theo nguyên tắc phối hợp công việc, nhằm hoàn thành nhiệm vụ chung của Thành phố và nhiệm vụ của từng cơ quan; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật liên quan đến lĩnh vực y tế; bảo trợ xã hội; trẻ em; phòng, chống tệ nạn xã hội theo quy định của pháp luật.

b) Trước khi trình Ủy ban nhân dân Thành phố các vấn đề về chủ trương, chính sách có liên quan đến các sở, ngành Thành phố, Sở Y tế phải trao đổi ý kiến với các cơ quan này.

c) Các văn bản quy phạm pháp luật do sở dự thảo trình Ủy ban nhân dân Thành phố liên quan đến chủ trương, chính sách đều phải trao đổi, thống nhất ý kiến với các sở, ngành có liên quan và lấy ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

5. Đối với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các tổ chức ngành của địa phương

a) Sở Y tế hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực y tế; bảo trợ xã hội; trẻ em; phòng, chống tệ nạn xã hội; triển khai thực hiện các quyết định, chỉ thị, các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố đến Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Ủy ban nhân dân quận, huyện. Được quyền yêu cầu Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện báo cáo định kỳ, cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực chuyên môn để thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo quy định pháp luật.

b) Giám đốc Sở Y tế trực tiếp làm việc với Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện hoặc ủy quyền cho Phó Giám đốc Sở Y tế làm việc và giải quyết những kiến nghị liên quan đến công việc của ngành quản lý; nếu còn có những ý kiến khác nhau hoặc đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền của Sở Y tế, Giám đốc Sở Y tế báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

c) Sở Y tế trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ cho Phòng Y tế thành phố Thủ Đức và Phòng Y tế các quận, huyện. Hỗ trợ Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Ủy ban nhân dân các quận, huyện tăng

cường củng cố tổ chức bộ máy quản lý ngành ở địa phương.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Y tế chịu trách nhiệm:

a) Triển khai và tổ chức thực hiện Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; cụ thể hóa thành chương trình công tác, các mặt hoạt động, phối hợp công tác thuộc phạm vi, thẩm quyền của sở, phù hợp với các quy định của pháp luật.

b) Ban hành Quy chế làm việc của cơ quan Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị trực thuộc; tổ chức sắp xếp các phòng, bố trí công chức phù hợp với yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ và nhiệm vụ của ngành, đảm bảo phát huy tốt hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước về lĩnh vực y tế; bảo trợ xã hội; trẻ em; phòng, chống tệ nạn xã hội trên địa bàn Thành phố.

2. Thủ trưởng các sở, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, địa phương có trách nhiệm phối hợp với Sở Y tế để thực hiện đúng nội dung Quy định này.

Điều 24. Trách nhiệm phối hợp thực hiện

Trong quá trình thực hiện, nếu xét thấy cần thiết, Giám đốc Sở Y tế phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn của Thành phố và quy định của pháp luật hiện hành./.

PHỤ LỤC
DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND
ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)*

I. Bệnh viện đa khoa tuyến thành phố

1. Bệnh viện Nhân dân Gia Định;
2. Bệnh viện Nhân dân 115;
3. Bệnh viện Trung Vương;
4. Bệnh viện Nguyễn Trãi;
5. Bệnh viện Nguyễn Tri Phương;
6. Bệnh viện An Bình;
7. Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn;
8. Bệnh viện Đa khoa Khu vực Thủ Đức;
9. Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi;
10. Bệnh viện Đa khoa Khu vực Hóc Môn.

II. Bệnh viện chuyên khoa tuyến thành phố

1. Bệnh viện Bình Dân;
2. Bệnh viện Từ Dũ;
3. Bệnh viện Hùng Vương;
4. Bệnh viện Nhi Đồng 1;
5. Bệnh viện Nhi Đồng 2;
6. Bệnh viện Nhi Đồng Thành phố;
7. Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới;
8. Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình;
9. Bệnh viện Ung Bướu;

10. Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch;
11. Bệnh viện Răng Hàm Mặt;
12. Bệnh viện Mắt;
13. Bệnh viện Tai Mũi Họng;
14. Bệnh viện Da Liễu;
15. Bệnh viện Phục hồi chức năng - Điều trị Bệnh nghề nghiệp;
16. Bệnh viện Truyền máu huyết học;
17. Viện Tim (là đơn vị sự nghiệp y tế hợp tác giữa Sở Y tế và Hiệp hội Alain Carpentier (Pháp));
18. Viện Y dược học dân tộc;
19. Bệnh viện Y học cổ truyền;
20. Bệnh viện Tâm Thần;
21. Bệnh viện Nhân Ái;
22. Bệnh viện Bến Sắn.

III. Trung tâm chuyên ngành và y tế dự phòng

1. Trung tâm Kiểm chuẩn xét nghiệm;
2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố (HCDC);
3. Trung tâm Giám định Y khoa Thành phố;
4. Trung tâm Pháp y;
5. Trung tâm Cấp cứu 115 Thành phố.

IV. Bệnh viện đa khoa tuyến quận, huyện và thành phố Thủ Đức

1. Bệnh viện Quận 1;
2. Bệnh viện Quận 4;
3. Bệnh viện Quận 6;
4. Bệnh viện Quận 7;
5. Bệnh viện Quận 8;
6. Bệnh viện Quận 11;

7. Bệnh viện Quận 12;
8. Bệnh viện quận Tân Bình;
9. Bệnh viện quận Tân Phú;
10. Bệnh viện quận Bình Thạnh;
11. Bệnh viện quận Gò Vấp;
12. Bệnh viện quận Phú Nhuận;
13. Bệnh viện quận Bình Tân;
14. Bệnh viện Lê Văn Thịnh;
15. Bệnh viện thành phố Thủ Đức;
16. Bệnh viện Lê Văn Việt;
17. Bệnh viện huyện Nhà Bè;
18. Bệnh viện huyện Củ Chi;
19. Bệnh viện huyện Bình Chánh.

V. Các đơn vị thuộc lĩnh vực bảo trợ xã hội

1. Trung tâm Điều dưỡng người bệnh tâm thần;
2. Trung tâm Điều dưỡng tâm thần Tân Định;
3. Trung tâm Bảo trợ xã hội Bình Đức;
4. Trung tâm Dưỡng lão Thị Nghè;
5. Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ người bại liệt Thạnh Lộc;
6. Trung tâm Bảo trợ trẻ tàn tật mồ côi Thị Nghè;
7. Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ trẻ em Gò Vấp;
8. Trung tâm Bảo trợ người tàn tật Hiệp Bình Chánh;
9. Trung tâm Bảo trợ xã hội Chánh Phú Hòa;
10. Trung tâm Bảo trợ Xã hội Tân Hiệp;
11. Trung tâm Công tác xã hội - Giáo dục dạy nghề Thiếu niên Thành phố Hồ Chí Minh;
12. Trung tâm Hỗ trợ xã hội.